

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 94/2020/HSST

Ngày: 11-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 141/2020/TLST-HS ngày 29-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2020/QĐXXST-HS ngày 04-5-2020 đối với bị cáo:

Bùi Đình L; sinh năm 1958 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đình T và bà Bùi Thị M; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 4 năm 2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Vũ Văn M, sinh năm 1989 - Cán bộ Công an xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 320 đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định (Ông M vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13-4-2020, sau khi đã uống rượu say, L trở về nhà và to tiếng chửi bới bà N. Anh H đang ngồi trên tầng 2 nghe thấy đi xuống can ngăn cũng bị L chửi. Bà N thấy vậy đi sang nhà Trưởng thôn là ông Phạm Trọng Đ, sinh năm 1970; trú tại cùng thôn V, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định để nhờ giúp đỡ sau đó quay trở về nhà nhưng không dám vào trong mà chỉ đứng ngoài cổng nhà mình. Lúc này L liên tục chửi và đòi anh H phải trả số tiền 10.000.000 đồng mà trước đây L đã cho anh H để đi học lái xe. Do không có tiền trả ngay nên anh H nói với L đợi bà N về sẽ lấy tiền trả, L không đồng ý và tiếp tục chửi bới đồng thời đi ra phía trước hiên nhà lấy 01 con dao quắm dài khoảng 01 m cầm chém liên tiếp vào các cột sắt dựng phần mái tôn ở sân nhà mình. Thấy vậy, anh H đi đến giảng lấy con dao trên tay L rồi ném ra vườn, L bực tức bỏ đi ra ngoài đầu ngõ cách cổng của gia đình khoảng 20 m đứng chửi bới, la hét gây mất trật tự trị an. Sau khi nhận được tin báo đồng chí Trung tá Vũ Hoàng H - Trưởng Công an xã L là chỉ huy trực đã phân công cử đồng chí Thượng úy Vũ Văn M - Công an chính quy phụ trách địa bàn và đồng chí Bùi Đình C - Công an viên thường trực trực ban xuống hiện trường giải quyết vụ việc.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, đồng chí Vũ Văn M mặc trang phục Cảnh sát nhân dân và đồng chí Bùi Đình C mặc trang phục Công an xã đúng quy định đến nhà L thì gặp anh H đang đứng ở sân còn L đang đứng ngoài ngõ chửi bới. Đồng chí M và đồng chí C đi đến vị trí L đứng giới thiệu mình là Cảnh sát khu vực phụ trách địa bàn nhận được tin báo xuống để giải quyết sự việc, yêu cầu L không được chửi bới, la hét gây mất trật tự trị an đồng thời yêu cầu L vào trong nhà để làm việc. L trả lời: “Thằng con tao chưa có quyền để mời chúng mày vào nhà”. Đồng chí M tiếp tục giải thích, yêu cầu L chấp hành thì L nói: “Chúng mày vào trước đi rồi tao vào, nhớ đi cách xa tao 2 m”. Đồng chí M và đồng chí C, anh H và L đi vào ngồi tại bàn uống nước được đặt tại sân nhà L. Tại đây đồng chí M bắt đầu lấy biên bản ra để chuẩn bị làm việc thì L tỏ thái độ không hợp tác và yêu cầu việc lập biên bản thể hiện nội dung anh H phải trả lại số tiền 10.000.000 đồng đồng thời yêu cầu đồng chí M phải cho L xem thẻ chứng M Công an nhân dân. Đồng chí M tiếp tục giải thích với L mình là Cảnh sát khu vực phụ trách địa bàn cùng công an viên xuống để giải quyết sự việc yêu cầu L chấp hành, chấm dứt ngay hành vi gây mất an ninh trật tự khu dân cư. L nghe thấy vậy to tiếng chửi đồng chí M: “Đ.m thằng

chó này, tao đập chết m... mày bây giờ” đồng thời đứng lên cầm chiếc ghế tựa bằng Inox màu trắng sáng cao khoảng 90 cm ở gần đó gập lại giơ lên định đánh đồng chí M, đồng chí C đứng ngay cạnh đã kịp thời lao vào giằng được chiếc ghế ngăn cản không để L tấn công đồng chí M. L bỏ đi ra gần khu vực cổng chính và tiếp tục chửi bới, hò hét gây mất trật tự. Lúc này đồng chí Bùi Đức T, sinh năm 1970; trú tại thôn V, xã L thành phố N, tỉnh Nam Định là Phó thôn kiêm Công an viên xã L cũng đi đến giải quyết sự việc. Đồng chí T khuyên can, giới thiệu với L là đồng chí M là Cảnh sát khu vực phụ trách địa bàn. Đồng chí M và đồng chí C đi ra cổng yêu cầu L vào trong nhà để giải quyết nhưng L chống đối không chấp hành, dùng tay phải đâm đồng chí M trúng vào vùng đầu gây thương tích sưng phù nề vùng tai trái. Đồng chí M lúc này đứng đối diện với L tiếp tục giải thích, yêu cầu L không được có hành vi chống đối thì bị L dùng 02 tay đẩy mạnh trúng ngực làm đồng chí M bị ngã về phía sau. Thấy vậy đồng chí C và đồng chí T đứng ngay cạnh đó đã can ngăn, không để L tiếp tục hành vi tấn công đồng chí M, đồng chí T tiếp tục giải thích giới thiệu. L trả lời: “Tôi đi... biết nó là thằng nào, tôi đi... làm việc với nó” đồng thời tiếp tục chửi bới và dùng 02 tay đẩy mạnh trúng ngực làm đồng chí M bị ngã ngửa ra phía sau, cúc áo bằng kim loại màu vàng và ve hàm bên trái cổ áo Cảnh sát bị rơi ra sân. Đồng chí T lúc này yêu cầu L chấm dứt hành vi của mình, tuy nhiên L vẫn tiếp tục chửi bới, la hét và định lao vào tiếp tục tấn công đồng chí M. Ngay lập tức đồng chí M, đồng chí C và đồng chí T không chể, bắt giữ L đưa về trụ sở Công an xã L để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra, xác định hiện trường, phát hiện thu giữ tại khu vực sân nhà Bùi Đình L tại thôn V, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định 01 cúc áo bằng kim loại màu vàng và 01 ve hàm bên trái quân phục Cảnh sát nhân dân. Bà Phạm Thị Thu N đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an 01 ghế tựa bằng Inox màu trắng sáng cao 90 cm. Sau khi kiểm tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại những đồ vật trên cho đồng chí Vũ Văn M và bà Phạm Thị Thu N.

Tiến hành kiểm tra, ghi nhận dấu vết trên thân thể đồng chí Vũ Văn M, xác định: Đổ sưng phù nề vùng tai trái; đứt 01 cúc trên cùng của áo Cảnh sát; bung rơi 01 ve hàm Cảnh sát bên trái.

Tại cơ quan Công an, Bùi Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Đồng chí Thượng úy Vũ Văn M có quan điểm: Do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đồng chí M từ chối giám định thương tích và không yêu cầu Bùi Đình L phải bồi thường dân sự cho mình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 111/CT-VKSTPNĐ ngày 29-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Bùi Đình L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đình L xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo khai nhận biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu là đúng. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đình L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 330, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đình L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Đình L phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Ngày 13-4-2020 chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt gia đình Bùi Đình

L đã la hét, chửi bới gây mất trật tự khu dân cư. Khi Tổ công tác Công an xã L, thành phố N đến giải quyết vụ việc, yêu cầu L chấm dứt hành vi vi phạm của mình nhưng L không chấp hành mà còn dùng vũ lực tấn công đồng chí thượng úy Vũ Văn M là cán bộ Công an chính quy phụ trách địa bàn làm đồng chí M bị sưng nề vùng tai trái và hư hỏng bộ quần phục Cảnh sát nhân dân đang mặc trên người. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực với ông Vũ Văn M là cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ và mong muốn hậu quả xảy ra, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của Cơ quan Nhà nước và những người được giao thực hiện công vụ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, là hội viên hội Cựu chiến binh; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[5] Đối với hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư” của Bùi Đình L Công an xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự theo Điểm b Khoản 1, Khoản 5 Nghị định 167/CP của Chính phủ ngày 12-11-2013 bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Đình L bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 330, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đình L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Đình L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2020.

2. Án phí: Bị cáo Byuif Đình L phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Byuif Đình L được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Toà án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên

